Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# BÀI 6: GIÁ TRỊ PHÂN SỐ CỦA MỘT SỐ

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

**2. Năng lực**

a. Năng lực chung: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán

- Năng lực chú trọng: Mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học

**3. Phẩm chất**

Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:** Sgk, giáo án, máy chiếu

**2. Đối với học sinh:** vở ghi, sgk, đồ dùng học tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

*Gv trình bày vấn đề*: Tính giá trị phân số của một số khác gì với tìm một số khi biết giá trị phân số của nó? Chúng ta cùng tìm hiểu bài hôm nay

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tính giá trị phân số của một số**

**a. Mục tiêu**: HS nắm được quy tắc tính giá trị của phân số $\frac{m}{n}$ của số a

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- Gv cho hs đọc và gọi hs lên bảng thực hiện HĐXP1- GV dẫn dắt để có Quy tắc 1 - GV tổ chức HS (có thể qua vấn đáp) về ví dụ 1 (có thể nêu ví dụ tương tự)- Thực hành 1: GC cho HS làm và thảo luận- GV chú ‎ 3 bước trong suy nghĩ của HS: nhận dạng, tính, xác định nhiệt độ cần tính- GV lưu ‎ HS có thể trình bày gọn - GV có thể “tích hợp”: hai thành ohoos đó ở đâu? Nhiệt độ ở đâu thấp hơn? Vì sao? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới | **Hoạt động 1:** Giải:Số trang bạn Hòa đọc được trong ngày thứ nhất là: 80. $\frac{3}{8}$ = 30 (trang)Số trang bạn Hòa đọc được trong ngày thứ nhất là: 80.$ \frac{2}{5}$ = 32 (trang)Số trang bạn Hòa đọc được trong ngày thứ ba là: 80 - 32 - 30 = 18 trang**Thực hành 1:** Giải:Nhiệt độ ở Seoul lúc đó là:-20.$ \frac{3}{4}$ = -15 độ CĐáp số: -15 độ C |

**Hoạt động 2: Tìm một số biết giá trị phân số của số đó**

**a. Mục tiêu**: HS nắm được cách tìm một số khi biết giá trị phân số $\frac{m}{n}$ của nó là b

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV nêu khám phá, cho HS thảo luận theo nhóm- GV nêu chú y dạng “ngược” so với HĐKP1- GV dẫn dắt HS phát biểu Quy tắc 2 và cùng xây dựng ví dụ (có thể nêu thêm ví dụ tương tự để HS thực hành trực tiếp quy tắc tìm một số khi biết giá trị phân số của số đó- GV cho HS thảo luận hướng giải Thực hành 2. - Gv có thể phát triển bài toán: số bi xanh bằng bao nhiêu phần của tổng số bi trong túi? Vẽ hình sơ đồ**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới | **Hoạt động 2:** Giải:Số trang của cuốn truyện là:36 : $\frac{3}{5}$ = 60 trangĐáp số: 60 trang**Thực hành 2:** Giải:Hộp có số viên bi đỏ là:10 : $\frac{2}{3}$ = 15 viênHộp có số viên bi là:15 = 10 = 25 ( viên)Đáp số: 25 viên |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* **Câu 1, 2, 3**

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1:** Một mảnh vườn có diện tích 240m2, được trồng hai loại hoa là hoa cúc và hoa hồng. Phần diện tích trồng hoa cúc chiếm $\frac{3}{5}$ diện tích cả vườn. Hỏi diện tích trồng hoa hồng là bao nhiêu mét vuông?**Câu 2:** Bạn Thanh rót sữa từ một hộp giấy đựng đầy sữa vào cốc được 180 ml để uống. Bạn Thanh ước tính sữa trong hộp còn $\frac{4}{5}$ dung tích của hộp. Tính dung tích hộp sữa.**Câu 3:** Một bể nuôi cá cảnh dạng khối hộp chữ nhật, có kích thước 30 cm x 40 cm và chiều cao 20 cm. Lượng nước trong bể cao bằng $\frac{3}{4}$ chiều cao của bể. Tính số lít nước ở bể đó. | **Câu 1:**Diện tích trồng hoa cúc là:240.35 = 144 m2Diện tích trồng hoa hồng là:240 - 144 = 96 m2Đáp số:  96 m2**Câu 2:**Vì sữa trong hộp còn $\frac{4}{5}$ dung tích của hộp nên 180 ml sữa đã rót chiếm: 1 -$\frac{4}{5}$  =  $\frac{1}{5} $dung tích.Dung tích hộp sữa là: 180 : $\frac{1}{5}$ = 900 mlĐáp số: 900 ml**Câu 3:**Diện tích của bể là:30 x 40 x 20 = 24.000 cm3Số lít nước ở bể là:24000. $\frac{3}{4}$ = 18 000 cm3Đáp số: 18 000 cm3 |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:*

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 4:** Một bác nông dân vừa thu hoạch 30 kg cà chua và 12 kg đậu đũa. a) Bác đem $\frac{4}{5}$ số cà chua đó đi bán, giá bán mỗi ki-lo-gam cà chua là 12 500 đồng. Hỏi bác nông dân nhận được bao nhiêu tiền?b) Số đậu đũa bác vừa thu hoạch chỉ bằng $\frac{3 }{ 4 } $số đậu đũa hiện có trong vườn. Nếu bác thu hoạch hết tất cả thì được bao nhiêu ki-lô-gam đậu đũa?  | **Câu 4:**Bác nông dân nhận được số tiền bán cà chua là:30 . $\frac{4}{5}$. 12 500 = 300. 000 đồngNếu bác thu hoạch hết tất cả thù được số ki-lo-gam đậu đũa là:12 : $\frac{3}{4}$ = 16 (kg)Đáp số: a) 300.000 đồng b) 16 kg |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |   |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học  | Kiểm tra viết  | Thang đo, bảng kiểm  |   |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |   |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*